

Số: 664/2020/QĐST-HNGĐ

Long Biên, ngày 25 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 661/2020/TLST – HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2020 giữa:

**Nguyên đơn: Anh Đinh Hữu D, sinh năm 1981**

HKTT: Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

**Bị đơn: Chị Trần Thị Thanh H, sinh năm 1983**

HKTT: Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: phường Cổ Nhuế, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đinh Hữu D và chị Trần Thị Thanh H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - 2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận anh Đinh Hữu D và chị Trần Thị Thanh H thuận tình ly hôn.
  - 2.2. Về con chung: Anh Đinh Hữu D và chị Trần Thị Thanh H có 01 con chung là cháu Đinh Nhã P sinh ngày 15/9/2012. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận

giao cháu Đình Nhã P cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về việc đóng góp phí tổn nuôi dưỡng con chung, anh D tự nguyện đóng góp cho chị H 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)/ 1 tháng. Anh chị thỏa thuận anh D sẽ đóng góp phí tổn nuôi dưỡng con chung cho chị H 36 tháng/1 lần kể từ tháng 11/2020 cho đến khi cháu Phương trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có quyết định pháp luật khác thay thế.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

2.3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Đình Hữu D và chị Trần Thị Thanh H mỗi người phải nộp 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, ghi nhận sự tự nguyện chịu cả án phí ly hôn sơ thẩm cho chị H của anh D. Vì vậy anh D phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí HNGĐ sơ thẩm và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con. Anh D đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai số 0016585 ngày 04/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên nay chuyển thành án phí HNGĐ sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội;
- UBND phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội (*Nơi ĐKKK ngày 14/6/2012*);
- Chi cục THADS quận Long Biên, Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Mai Hoa**